TAND THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 66/2018/HS - ST.
Ngày: 21/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Nguyễn Thành Quang***.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: ***Hồ Thị Ngân***.

2. Bà: ***Chung Kim Sang***.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông* ***Nguyễn Ngọc Tú*** – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa:* Ông: ***Nguyễn Thanh Giang –*** Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2018/HSST ngày 18/4/2018 đối với các bị cáo:

1/- **Trương Chí T–** Sinh năm: 1985, tại Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKHKTT: Số 246/8B Trần Khánh D , phường An H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Số 246/8B Trần Khánh D , phường An H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài công; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Phước Đồng và bà Trịnh Kim Ngà; Vợ: Nguyễn Thị Diễm; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm: 2006; nhỏ nhất sinh năm: 2010; *Tiền sự*: Chưa; *Tiền án*: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam: Ngày 31/1/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2/- **Bùi Thị Th –** Sinh năm: 1993, Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKHKTT: Số 248/5A Trần Khánh D , phường An H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Số 248/5A Trần Khánh D , phường An H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Nghề

nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Năm và bà Nguyễn Thị Hương; *Tiền sự*: Chưa; *Tiền án*: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam: Ngày 31/1/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng***: Ông **Trần Văn D** – Sinh năm: 1997. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 986/5 Nguyễn Trung Tr , phường An H , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Chí Tvà Bùi Thị Th là người nghiện ma túy (dạng ma túy đá). Từ tháng 1/2018 Trương Chí Tcó thông qua người bạn làm ngư phủcùng ghe tên Phong nên T biết tên Sơn có bán ma túy đá. T đã mua ma túy của Sơn tổng cộng 03 lần , trong đó : 01 lần, 01 bịch ma túy, với giá 700.000 đồng ; 02 lần 02 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng. Vào khoảng 14 giờ ngày 31/01/2018, tại khu vực gần hãng nước đá "Sông Kiên" số 234 đường Trần Khánh Dư, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, T mua của Sơn 01 đoạn ống nhựa màu xanh bên trong có chứa ma túy đá, với giá 500.000 đồng, T sử dụng hết một phần, số ma túy còn lại T hàn kín bỏ vào túi quần jeans phía trước bên phải.

Đến khoảng 18 giờ ngày 31/01/2018, Bùi Thị Th có nhu cầu sử dụng ma túy, Th dung điện thoại di động Sam sung màu vàng điện thoại rủ Trương Chí Thùn tiền để mua ma túy đá về sử dụng, T đồng ý. Lúc này , T dung điện thoại điện cho Sơn để hỏi mua 02 miếng ma túy đá, Sơn đồng ý bán và kêu T đến gốc cây gần nhà nghỉ "Lộc Thiên 3" đường Phạm Hùng, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nhận ma túy. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Thị Th điều khiển xe mô tô chở T đến nhà nghỉ "Thiên Lộc " và thuê phòng 206. Khi thuê xong T đi đến gốc cây cặp bên hông nhà nghỉ "Lộc Thiên 3" để lấy bịch ma túy của Sơn bán lên phòng 206 cùng Th sử dụng. Lúc này , Sơn điện thoại cho T nhưng Th nghe điện thoại, Sơn nói với Th bịch ma túy Sơn bán với giá 2.600.000 đồng, Th nói lại cho T nghe , Th và T mỗi người hùn tiếp 1.300.000 dồngđể trên giường trong phòng để

trả cho Sơn. Lúc này , T và Th lấy ma túy ra để sử dụng một phần, phần còn lại để trên bàn trong phòng thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang kết hợp với Công an phường An Hòa, thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra và bắt quả tang cùng vật chứng.

Đến ngày 06/2/2018, Trương Chí Tvà Bùi Thị Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố và tạm giam để điều tra.

Trong quá trình điều tra Trương Chí Tvà Bùi Thị Th đã thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải, Trương Chí Ttự thú ra những lần phạm tội trước mà chưa bị phát hiện.

**** Vật chứng thu được***:

+ Thu giữ trên người Trương Trí T:

- 01 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín bên trong có các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất , nghi là chất ma túy, đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có chữ ký xác nhận của người bị bắt Trương Chí T, Bùi Thị Th, điều tra viên Tô Xuân Quý, người chứng kiến Trần Văn D và dấu mộc đỏ của Công an phường An Hòa(gói 01)

+ Thu giữ trên người Bùi Thị Th:

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất , nghi là chất ma túy, đã được niêm phong trong phong bì màu trắng có chữ ký xác nhận của người bị bắt Trương Chí T, Bùi Thị Th, điều tra viên Tô Xuân Quý, người chứng kiến Trần Văn D và dấu mộc đỏ của Công an phường An Hòa(gói 02)

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số imei : 356978067437134 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Trương Chí T, không sử dụng vào việc phạm tội)

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen số imei : đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Trương Chí T, sử dụng vào việc phạm tội).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng số imei : 356447/08/772088/7 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Bùi Thị Th, sử dụng vào việc phạm tội)

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia EF1 màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Bùi Thị Th, không sử dụng vào việc phạm tội)

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

* Tại bản kết luận giám định số : 89/KL-KTHS , ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận :

+ Gói 1 : Các hạt tinh thể trong suốt chứa trong 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh đực niêm phong gửi đến giám định , là chất ma túy loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0.2666 gam.

+ Gói 2 : Các hạt tinh thể chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 1,6338 gam.

Me thamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II,STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT.VKSNDTPRG ngày 17/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Trương Chí T**về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***", theo khoản điểm b khoản 2 Điều 249 BLHS; và **Bùi Thị Th** về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***", theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Trương Chí T**về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***", theo khoản điểm b khoản 2 Điều 249 BLHS và **Bùi Thị Th** về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***", theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Bản thân 02 bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là pháp luật nước ta nghiêm cấm, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử lý bị cáo nghiêm để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo T khai ra lần phạm tội trước mà CQĐT chưa phát hiện...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 249, điểm r và s khoản 1 Điều 51 Điều 54 và Điều 38 BLHS năm 2015.

* ***Xử phạt***:

1/ Bị cáo **Trương Chí T**– ***Mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 3 năm tù.***

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS

2/ Bị cáo **Bùi Thị Th** – ***Mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm năm tù.***

*** Xử lý vật chứng :** *Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015.*

- ***Tịch thu tiêu hủy***: 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật bên ngoài ký hiệu vụ số 89/gói 1 và vụ số 89/gói 2, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang.

- ***Tịch Thu sung quỹ nhà nước***:

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen số imei : đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Trương Chí T, sử dụng vào việc phạm tội).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng số imei : 356447/08/772088/7 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Bùi Thị Th, sử dụng vào việc phạm tội).

+ Trả cho Bùi Thị Th 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia EF1 màu đen do Th không sử dụng vào việc phạm tội (đã trao trả)

+ Trả cho Trương Chí T01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số imei : 356978067437134 đã do T không sử dụng vào việc phạm tội (đã trao trả)

Theo lệnh nhập kho vật chứng số 47, ngày 22/3/2018 của Cơ quan Công an thành phố Rạch Giá.

- Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Th nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của 02 bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của 02 bị cáo **Trương Chí T**và **Bùi Thị Th** đều phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy*** ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 và 2 Điều 249 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 1 và 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của 02 bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" là pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật. Như chúng ta đã biết ma tuý là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy, chỉ được dùng trong y học và kiểm nghiệm và việc sử dụng các chất ma túy rất hạn chế và phải được sự cho phép nhà nước ta, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh. Chỉ vì nhu cầu sử dụng chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện của các bị cáo, từ đó bị cáo đã bất chấp tất cả lao vào con đường phạm tội. Như chúng ta biết, ma tuý, đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, hay nói cách khác, tệ nạn ma tuý đã

trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế - xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh Quốc Gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, bên cạnh nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của 02 bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện tội phạm có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Trong vụ án này bị cáo T là người giữ vai trò chính, nguồn ma túy mà bị cáo có là bị cáo chủ động tìm mua của đối tượng tên Sơn về để sử dụng và để tàng trữ, số còn lại bị cáo cùng với bị cáo Th sử dụng cùng nhau. Bị cáo Th là đồng phạm trong việc tàng trữ, chủ động liên lạc bị cáo T dể hỏi kêu T hùn tìm mua ma túy về sử sụng chung cho thỏa mãn cơn nghiện ở bị cáo...Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay 02 bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho 02 bị cáo mức án tương xứng với chất hậu quả mà bị cáo đã gây nên, đồng thời cách ly 02 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục các bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: 02 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tàng trữ ma túy mục đích chỉ để sử dụng không gì khác, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhất định…Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS năm 2015 làm tình tiết giảm nhẹ thêm cho 02 bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 như trên là phù hợp như nhận định của hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...Cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm"

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] ***Về xử lý vật chứng***: *Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:*

- **Tịch thu tiêu hủy**: 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật bên ngoài ký hiệu vụ số 89/gói 1 và vụ số 89/gói 2, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang.

- **Tịch Thu sung quỹ nhà nước**:

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen số imei : đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Trương Chí T, sử dụng vào việc phạm tội).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng số imei : 356447/08/772088/7 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Bùi Thị Th, sử dụng vào việc phạm tội).

Tất cả theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 36/2018/QĐCGVC, ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Các bị cáo **Trương Chí T**và **Bùi Thị Th** phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

- Áp dụng: Điểm b khoản khoản 2 Điều 249, điểm r và s khoản 1 Điều 51 Điều 54 và Điều 38 BLHS năm 2015.

* ***Xử phạt***:

1/ Bị cáo **Trương Chí T**– ***02 (Hai) năm tù***. *Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 31/1/2018)*

- Áp dụng: Điêm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015.

2/ Bị cáo **Bùi Thị Th** – ***01 (Một) năm tù***. *Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 31/1/2018)*

* **Về xử lý vật chứng***: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, tuyên*:

- ***Tịch thu tiêu hủy***: 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật bên ngoài ký hiệu vụ số 89/gói 1 và vụ số 89/gói 2, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Hồ Thị Tú Anh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kiên Giang.

- ***Tịch Thu sung quỹ nhà nước***:

- Tiền Việt Nam 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen số imei : đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Trương Chí T, sử dụng vào việc phạm tội).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng số imei : 356447/08/772088/7 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động (của Bùi Thị Th, sử dụng vào việc phạm tội).

Tất cả theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 36/2018/QĐCGVC, ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

**** Về án phí hình sự sơ thẩm***: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**** Quyền kháng cáo***: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 21/5/201).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** <u>Nơi nhận</u>:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.